

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/HS-ST

Ngày: 14/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lương Xuân Thu.
- **Các hội thẩm nhân dân:** Bà Vừ Thị Hoa – Ông Tòng Văn Đại.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Kiều Thị Thắm - **Kiểm sát viên.**

Ngày 14/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2024/HS-ST, ngày 01/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **122/2024/QĐXXST-HS, ngày 01/8/2024 đối với bị cáo:**

Nguyễn Văn C - sinh ngày 29/6/1962, tại huyện L Nh, tỉnh H N; Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Đàm Thị N (đều đã chết); Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị M - sinh năm 1969; Bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/5/2024 đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định, ngành nghề kinh doanh: nuôi rắn hổ mang thường và có 01 trại nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật hoang dã đối với loài Rắn hổ mang (có tên khoa học là *Naja naja*) tại khu 6, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch.

Khoảng 19 giờ một ngày đầu tháng 5 năm 2024, Nguyễn Văn C đang ở nhà mình tại khu 6, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến bán cóc. Sau khi mua cóc để làm thức ăn cho rắn, người đàn ông bán cóc hỏi Nguyễn Văn C “có mua rắn không?”. Nguyễn Văn

C hỏi “rắn gì đó?”, người này trả lời “rắn đen”. Sau đó, người đàn ông lấy từ trong cốp xe máy ra 01 bao tải màu trắng, bên trong có chứa 01 con rắn, nói với C bán với giá 550.000 đồng. Nguyễn Văn C không xem rắn mà trả giá 530.000 đồng, người này đồng ý bán. Sau khi bán rắn, người đàn ông đi về còn Nguyễn Văn C để bao tải đựng con rắn vào trong khu vực trại nuôi rắn, (không mở ra kiểm tra). Đến khoảng 09 giờ ngày hôm sau, Nguyễn Văn C mở bao tải chứa rắn ra kiểm tra để thả rắn vào chuồng thì phát hiện con rắn mà C đã mua là loài Rắn hổ chúa. Nguyễn Văn C đã nuôi nhốt con rắn đó ở một chuồng riêng trong trại nuôi rắn của mình, không nói cho ai biết. Quá trình nuôi nhốt rắn, Nguyễn Văn C là người trực tiếp cho rắn ăn.

Đến ngày 16/5/2024, Tổ công tác gồm: lực lượng Công an – Kiểm lâm – Ủy ban nhân dân thị trấn Th U tiến hành làm việc tại hộ kinh doanh rắn của gia đình Nguyễn Văn C để rà soát, nắm tình hình các cơ sở chăn nuôi động vật hoang dã trên địa bàn thì phát hiện và ghi nhận: tại cơ sở nuôi rắn của gia đình Nguyễn Văn C có 299 cá thể rắn, trong đó có 298 cá thể Rắn hổ mang thường (đã được cấp phép nuôi nhốt, kiểm tra, có đăng ký đầy đủ). Ngoài ra còn có 01 cá thể Rắn hổ chúa nuôi nhốt trái phép, tổ công tác đã lập biên bản thu giữ.

Ngày 16/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th U tiến hành cân tịnh trọng lượng cá thể rắn thu giữ tại trại nuôi rắn của Nguyễn Văn C xác định: 01 cá thể rắn dài 280 cm, nặng 2,6 kg. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với cá thể động vật thu giữ của Nguyễn Văn C. Bản Kết luận giám định động vật số 790/STTNSV ngày 17/5/2024 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận: Tên loài động vật: 01 (một) cá thể động vật trong bản ảnh gửi giám định là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, lớp Bò sát (Reptilia). Tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: loài Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 cá thể Rắn hổ chúa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th U đã giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật Hoàng Liên để cứu hộ, chăm sóc, tái thả lại tự nhiên. Còn lại 01 hộp bìa cát tông màu xanh trắng có chữ Double A bên trong có 01 bao tải lưới màu trắng đựng 01 cá thể Rắn hổ chúa hiện đang được bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS, ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Vi phạm quy

định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 - Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 điều 244 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông màu xanh (dùng để niêm phong ban đầu).

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Đầu tháng 5 năm 2024, tại khu 6, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch, Nguyễn Văn C đã mua trái phép 01 cá thể Rắn hổ chúa còn sống (là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ) với giá 530.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn C đã nuôi, nhốt trái phép tại trại nuôi sinh sản, sinh trưởng rắn của mình. Đến ngày 16/5/2023, hành vi của Nguyễn Văn C bị phát hiện, thu giữ 01 cá thể Rắn hổ chúa dài 280 cm, nặng 2,6 kg, còn sống.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ mọi điều kiện để biết rằng: Hành vi bắt, nuôi nhốt, vận chuyển, mua bán động vật nguy cấp, quý, hiếm... là pháp luật nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc. Nhưng với mục đích nhằm thu lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định của nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái và bảo vệ động vật hoang dã. Nên cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hậu quả đã được khắc phục phần nào đó là: "*Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th U đã giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật Hoàng Liên để cứu hộ, chăm sóc, tái thả lại tự nhiên*". Bị cáo là người trực tiếp tham gia (dân công hỏa tuyến) làm nhiệm vụ Quốc tế tại Campuchia, Lào và bổ đề, bổ vợ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân với nhà nước. Hội đồng xét xử thấy rằng: Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, với thời gian thử thách theo quy định, cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo làm nghề kinh doanh nhưng mức thu nhập thấp không ổn định, kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán rắn cho Nguyễn Văn C, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Nguyễn Thị M (là vợ của Nguyễn Văn C) đã giúp bị cáo chuẩn

bị thức ăn để cho rắn ăn trong khi nuôi, nhốt. Quá trình điều tra xác định bà M không biết việc Nguyễn Văn C mua và nuôi nhốt trái phép cá thể Rắn Hồ chúa. Do vậy, Nguyễn Thị M không đồng phạm, cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Thị M là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án là: 01 hộp bìa cát tông màu xanh (dùng để niêm phong ban đầu). Đây là vật không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện người cao tuổi, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65; khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự.

-Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

-Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** **01 (một) năm** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (hai) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/8/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông màu xanh, trắng có chữ Double A (dùng để niêm phong ban đầu).

(Tình trạng vật chứng, tài sản như: Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên được lập ngày 02/8/2024).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND thị trấn Than Uyên;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu